AGRIGOODS
VIET NAM CAPITAL GROUP

Viet Nam Energy Platform, Global Capital Access

TỔNG QUAN QUẢN TRỊ CÔNG KHAI

PUBLIC GOVERNANCE OVERVIEW

Minh bạch, trách nhiệm và phát triển bền vững

Transparency, accountability and sustainable development

AGRIGOODS VIET NAM CAPITAL GROUP



Viet Nam Energy Platform, Global Capital Access

Bản công khai / Public edition | v1.4 | 30.10.2026

Mục đích và phạm vi công khai

Purpose and scope of this public edition

Nguyên tắc và định hướng / Principles and direction

Giới thiệu cách AGRIGOODS VIET NAM CAPITAL GROUP định hướng trách nhiệm, giám sát và quan hệ với các bên hữu quan.

Introduce the Group’s direction for accountability, oversight and stakeholder relationships.

Công khai có chọn lọc / Proportionate disclosure

Tập trung vào nội dung cần thiết cho đối tác; không công bố hạn mức nội bộ, cơ chế ngân hàng, điều kiện giao dịch hoặc dữ liệu cá nhân.

Focus on relevant partner information; exclude internal limits, banking arrangements, transaction terms and personal data.

Vai trò của hình ảnh / The role of visuals

Các hình văn phòng và trạm gas là hình ảnh minh họa; không xác nhận tài sản hoặc hệ thống đã đưa vào hoạt động.

Office and gas-station visuals are illustrative; they do not establish assets or commissioned systems.



Bản công khai không thay thế Điều lệ, nghị quyết, ủy quyền, hợp đồng hoặc pháp luật áp dụng.

This public edition does not replace the Charter, resolutions, mandates, contracts or applicable law.

Giá trị cốt lõi

Core values

01

Chính trực

Integrity

Trung thực trong hành động và thông tin, tôn trọng cam kết và lợi ích hợp pháp.

Act honestly, communicate truthfully and respect commitments and lawful interests.

02

Hiệu quả thực chất

Real performance

Đánh giá giá trị bằng kết quả có căn cứ và khả năng phát triển lâu dài.

Assess value through supported outcomes and the capacity for lasting development.

03

Kỷ luật và trách nhiệm

Discipline and accountability

Gắn quyết định với thẩm quyền, trách nhiệm và sự nhất quán khi thực hiện.

Connect decisions with authority, accountability and consistent execution.

04

Hợp tác cùng phát triển

Partnership for growth

Xây dựng quan hệ minh bạch, công bằng và cùng tạo giá trị bền vững.

Build transparent, fair relationships that create sustainable shared value.

05

Đổi mới và thích ứng

Innovation and adaptability

Cải tiến phương thức làm việc và thích ứng có trách nhiệm trước thay đổi.

Improve ways of working and adapt responsibly to changing conditions.

06

Phát triển bền vững

Sustainable development

Kết hợp hiệu quả kinh tế với quản trị tốt và trách nhiệm môi trường, xã hội.

Combine economic merit with sound governance and environmental and social responsibility.

Vai trò và trách nhiệm quản trị

Governance roles and responsibilities

CỔ ĐÔNG

SHAREHOLDERS

Quyền và lợi ích hợp pháp

Lawful rights and interests

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BOARD OF DIRECTORS

Định hướng và giám sát

Direction and oversight

BAN ĐIỀU HÀNH

MANAGEMENT

Thực hiện và chịu trách nhiệm

Execution and accountability

QUÁCH THẾ VINH

Chủ tịch Hội đồng Quản trị / Chairman of the Board

ĐỖ TẤN HƯNG

Tổng Giám đốc Tập đoàn / Group Chief Executive Officer

Phân định rõ vai trò, phối hợp đúng thẩm quyền và tôn trọng trách nhiệm của từng pháp nhân.

Clarify roles, coordinate within authority and respect each entity’s responsibilities.

Sơ đồ thể hiện các vai trò nguyên tắc; quyền và trách nhiệm cụ thể căn cứ hồ sơ có thẩm quyền.

The diagram presents roles in principle; specific rights and responsibilities follow authorised records.

Hội đồng Quản trị

Board of Directors

Định hướng dài hạn / Long-term direction

Vai trò quản trị tập trung vào chiến lược, lợi ích lâu dài của doanh nghiệp và tính phù hợp của các quyết định trọng yếu.

The governance role focuses on strategy, the company's long-term interests and the soundness of material decisions.

Giám sát có trách nhiệm / Accountable oversight

Giám sát hoạt động điều hành, chất lượng thông tin và cách doanh nghiệp xem xét các rủi ro trọng yếu trong phạm vi thẩm quyền.

Oversee management, information quality and the consideration of material risks within the applicable remit.

Trách nhiệm phù hợp thẩm quyền / Responsibilities within authority

Phân công và giám sát cần rõ ràng; việc thực hiện quyền của Chủ tịch và Hội đồng Quản trị căn cứ Điều lệ và văn bản có thẩm quyền.

Allocation and oversight should be clear; the Chair's and Board's powers follow the Charter and authorised documents.



Định hướng và giám sát

Direction and oversight

Tổng Giám đốc và Ban Điều hành

Chief Executive Officer and management

Thực hiện kế hoạch / Deliver approved plans

Vai trò điều hành là tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt, sử dụng nguồn lực có trách nhiệm và trong phạm vi được giao.

Management executes approved plans and uses resources responsibly within its assigned authority.

Kết quả và báo cáo / Outcomes and reporting

Thông tin về kết quả cần trung thực, có căn cứ; thay đổi trọng yếu và rủi ro ảnh hưởng kế hoạch cần được báo cáo phù hợp.

Results should be reported truthfully with support; material changes and risks affecting plans need appropriate reporting.

Phối hợp đúng pháp nhân / Coordinate within entity boundaries

Việc kiêm nhiệm hoặc phối hợp giữa các đơn vị không làm thay đổi thẩm quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ riêng của từng pháp nhân.

Concurrent roles and coordination across companies do not alter each entity’s distinct authority, responsibilities and obligations.



Thực hiện và chịu trách nhiệm

Execution and accountability

Quyền cổ đông và đối xử công bằng

Shareholder rights and fair treatment

Quyền tham gia và thông tin / Participation and information

Tôn trọng quyền tham gia, biểu quyết và tiếp cận thông tin của cổ đông theo pháp luật, Điều lệ và các thỏa thuận áp dụng.

Respect shareholders' participation, voting and information rights under law, the Charter and applicable agreements.

Bảo vệ lợi ích hợp pháp / Protect lawful interests

Xem xét tác động của các quyết định trọng yếu đối với cổ đông; quan tâm tới đối xử công bằng và lợi ích hợp pháp của cổ đông thiểu số.

Consider how material decisions affect shareholders, including equitable treatment and minority shareholders' lawful interests.

Minh bạch lợi ích liên quan / Transparency over interests

Quan hệ lợi ích và các vấn đề có thể gây xung đột cần được xem xét, công bố và xử lý theo yêu cầu áp dụng.

Interests and potential conflicts should be considered, disclosed and handled in accordance with applicable requirements.



Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp

Respect lawful rights and interests

Ranh giới pháp nhân và công ty thành viên

Entity boundaries and member companies

Liên kết để phát triển, rõ ràng về trách nhiệm

Connected development, clear responsibilities

01

Tư cách pháp lý riêng

Mỗi công ty có hồ sơ pháp lý và trách nhiệm riêng. Tài sản, hợp đồng và nghĩa vụ được xác định tại pháp nhân có liên quan.

Separate legal standing

Each company has its own legal records and responsibilities. Assets, contracts and obligations belong to the relevant legal entity.

02

Phối hợp trên cơ sở phù hợp

Việc phối hợp trong Tập đoàn cần tôn trọng quyền của từng công ty, thẩm quyền đại diện và các thỏa thuận có liên quan.

Coordination on a proper basis

Group coordination should respect each company’s rights, representation authority and relevant agreements.

03

Thông tin về cấu trúc

Thông tin pháp nhân và hoạt động được giới thiệu trong Hồ sơ năng lực. Quyền sở hữu và quyền kiểm soát căn cứ hồ sơ áp dụng.

Information on structure

The Company Profile introduces entities and activities. Ownership and control rights follow the applicable records.

Chiến lược và kỷ luật đầu tư

Strategy and investment discipline

Phù hợp với định hướng / Strategic alignment

Định hướng lựa chọn cơ hội dựa trên năng lực, sự phù hợp chiến lược và khả năng tạo giá trị, thay vì chỉ mở rộng quy mô.

The intended approach assesses opportunities against capabilities, strategic fit and value creation rather than scale alone.

Hiệu quả và rủi ro / Economic merit and risk

Cân nhắc tính khả thi, khả năng tạo dòng tiền, yêu cầu pháp lý và rủi ro trọng yếu trước khi quyết định sử dụng nguồn lực.

Consider feasibility, cash-flow potential, legal requirements and material risks before committing resources.

Phân biệt kế hoạch và kết quả / Separate plans from outcomes

Mục tiêu, cơ hội và phương án đầu tư được trình bày đúng trạng thái; không đồng nhất với tài sản đã sở hữu hoặc nguồn vốn đã nhận.

Present targets, opportunities and investment proposals according to their actual status, separately from assets owned or funding received.



Thận trọng trước cam kết nguồn lực

Prudence before committing resources

Giám sát rủi ro

Risk oversight

Góc nhìn toàn diện / A comprehensive view

Xem xét rủi ro pháp lý, thị trường, đối tác, tài chính, vận hành, an toàn và môi trường phù hợp với từng lĩnh vực hoạt động.

Consider legal, market, counterparty, financial, operational, safety and environmental risks relevant to each business activity.

Thông tin cho quyết định / Information for decisions

Các yếu tố bất định và tác động trọng yếu cần được phản ánh trong thông tin trình quyết định, cùng với các phương án ứng phó phù hợp.

Decision information should reflect uncertainty and material impacts together with appropriate response options.

Kiểm soát và cải thiện / Control and improvement

Định hướng phân công trách nhiệm kiểm soát, xem xét sai lệch và cải thiện theo mức độ rủi ro; bảo vệ tính liên tục của hoạt động.

The intended approach assigns control responsibilities, considers exceptions and improves according to risk, supporting continuity of operations.



Thông tin có căn cứ cho quyết định

Evidence-based decision information

Liêm chính và xung đột lợi ích

Integrity and conflicts of interest

Niềm tin bắt đầu từ chuẩn mực ứng xử

Trust begins with standards of conduct

01 Ứng xử trung thực

Đề cao sự trung thực trong giao dịch và truyền đạt thông tin; không dung túng gian lận hoặc hành vi hối lộ.

Honest conduct

Promote honesty in transactions and communication, with no tolerance of fraud or bribery.

02 Lợi ích liên quan

Lợi ích có thể ảnh hưởng tính khách quan cần được làm rõ; giao dịch có liên quan cần được xem xét đúng thẩm quyền và yêu cầu áp dụng.

Related interests

Interests that may affect objectivity should be identified; related-party transactions need consideration under proper authority and applicable requirements.

03 Quan hệ thương mại công bằng

Hướng tới các giao dịch có mục đích hợp pháp, điều kiện rõ ràng và tôn trọng lợi ích chính đáng của các bên.

Fair commercial relationships

Seek transactions with lawful purposes, clear terms and respect for the parties' legitimate interests.

Tuân thủ và trách nhiệm trong hoạt động

Compliance and responsible operations

Đúng phạm vi pháp nhân / Within entity-specific scope

Hoạt động cần đáp ứng điều kiện pháp lý và giấy phép cho đúng pháp nhân, địa điểm và loại hình; không đồng nhất mua bán với chiết nạp hoặc tồn trữ.

Activities should meet legal and licensing conditions for the entity, location and activity; trading must not be equated with filling or storage.

An toàn và con người / Safety and people

Đề cao an toàn, sức khỏe và môi trường làm việc phù hợp; tôn trọng quyền, phẩm giá và lợi ích hợp pháp của người lao động.

Promote safety, health and an appropriate working environment, respecting employees' rights, dignity and lawful interests.

Trách nhiệm với đối tác / Responsibility to counterparties

Các cam kết thương mại cần được thực hiện trong phạm vi thẩm quyền và năng lực; trao đổi trung thực khi điều kiện thực hiện thay đổi.

Commercial commitments should remain within authority and capabilities, with honest communication when performance conditions change.



An toàn và tuân thủ theo hoạt động

Activity-specific safety and compliance

Minh bạch tài chính và chất lượng thông tin

Financial transparency and information quality

Thông tin có thể đối chiếu / Reconcilable information

Số liệu công bố cần rõ nguồn, kỳ, đơn vị, tiền tệ và pháp nhân; đối chiếu phù hợp với hồ sơ nguồn.

Published figures should identify source, period, unit, currency and entity, and be consistent with source records.

Trách nhiệm sử dụng nguồn lực / Responsible resource use

Định hướng xem xét thanh khoản, nghĩa vụ và rủi ro tài chính theo từng pháp nhân; cam kết sử dụng nguồn lực phải đúng thẩm quyền.

Consider liquidity, obligations and financial risks by entity; resource commitments must remain within authority.

Nhất quán khi công bố / Consistent disclosure

Hồ sơ, website và tài liệu đối ngoại cần nhất quán; phân biệt kết quả thực tế, mục tiêu và dự báo.

The Profile, website and external publications should be consistent; distinguish actual outcomes, targets and forecasts.



Chất lượng thông tin tài chính

Financial information quality

Môi trường, xã hội và phát triển bền vững

Environment, society and sustainable development

Trách nhiệm đi cùng định hướng tăng trưởng

Responsibility alongside growth

01 Gắn với quyết định kinh doanh

Đưa các yếu tố môi trường, xã hội, an toàn và quản trị vào xem xét đầu tư và phát triển hoạt động phù hợp với từng giai đoạn.

Connect with business decisions

Consider environmental, social, safety and governance factors in investment and business development at each stage.

02 Tuyên bố có căn cứ

Các tuyên bố về phát thải, tín chỉ carbon, tác động hoặc chứng nhận cần có nguồn và căn cứ phù hợp; mục tiêu không được trình bày như thành tích.

Evidence-based claims

Claims about emissions, carbon credits, impact or certification need appropriate sources and support; targets must not be presented as achievements.

03 Giá trị dài hạn

Hướng tới sử dụng tài nguyên có trách nhiệm, quan hệ xã hội tích cực và mô hình phát triển phù hợp khả năng thực hiện.

Long-term value

Seek responsible resource use, positive social relationships and development models consistent with execution capabilities.

Bảo mật, dữ liệu và truyền thông

Confidentiality, data and communication

Minh bạch có trách nhiệm, bảo vệ thông tin

Responsible transparency, protected information

01 Sử dụng đúng mục đích

Tôn trọng thông tin cá nhân, bí mật kinh doanh và nghĩa vụ bảo mật; việc sử dụng và chia sẻ phải có căn cứ phù hợp.

Use information for its proper purpose

Respect personal information, trade secrets and confidentiality obligations, with a proper basis for use and sharing.

02 Công bố phù hợp

Chia sẻ thông tin theo tính chất, yêu cầu pháp lý và thẩm quyền. Tài liệu công khai tập trung vào thông tin cần thiết cho các bên hữu quan.

Appropriate disclosure

Share information according to its nature, legal requirements and authority. Public publications focus on information relevant to stakeholders.

03 Kênh liên hệ và phản ánh

Dùng website và email chính thức để xác nhận thông tin hoặc phản ánh vấn đề; không gửi dữ liệu nhạy cảm nếu chưa thống nhất kênh tiếp nhận phù hợp.

Contact and enquiries

Use official website and email channels for confirmation or enquiries; do not send sensitive data before agreeing a suitable receiving channel.

Hợp tác và các bên hữu quan

Partnerships and stakeholders

Minh bạch trong quan hệ, rõ ràng về cam kết

Transparent relationships and clear commitments

01 Tôn trọng lợi ích hợp pháp

Hướng tới quan hệ công bằng và có trách nhiệm với khách hàng, người lao động, nhà cung cấp, nhà đầu tư và cộng đồng.

Respect lawful interests

Seek fair and responsible relationships with customers, employees, suppliers, investors and communities.

02 Hợp tác quốc tế

AGRIGOODS VIET NAM CAPITAL GROUP và AGRIGOOD GLOBAL HOLDINGS PTE. LTD. tại Singapore đã ký MoU. Hai bên là pháp nhân độc lập; quyền và nghĩa vụ theo văn bản áp dụng.

International cooperation

AGRIGOODS VIET NAM CAPITAL GROUP and Singapore-incorporated AGRIGOOD GLOBAL HOLDINGS PTE. LTD. have signed an MoU. They are independent legal entities; rights and obligations follow the applicable documents.

03 Trao đổi trên cơ sở phù hợp

Trao đổi nhu cầu qua đầu mối chính thức. Tài liệu bổ sung được chia sẻ phù hợp tính chất thông tin, thẩm quyền và các thỏa thuận liên quan.

Engage on an appropriate basis

Discuss needs through official contact channels. Additional documents are shared according to their nature, authority and relevant agreements.

Hoàn thiện quản trị và nguồn tham chiếu

Governance development and reference sources

Hoàn thiện phù hợp quy mô và giai đoạn

Development suited to scale and stage

Định hướng tiếp tục hoàn thiện quản trị theo quy mô, mức độ phức tạp và yêu cầu áp dụng. Tính phù hợp và khả năng thực hiện được ưu tiên khi tiếp cận thông lệ quốc tế.

Governance development is intended to reflect scale, complexity and applicable requirements. Suitability and execution capability guide the use of international practices.

Nguồn tham khảo không hàm ý chứng nhận, tuân thủ toàn bộ, tài trợ hoặc bảo trợ.

Reference sources do not imply certification, full compliance, financing or endorsement.

01

Pháp luật và Điều lệ

Applicable law and the Charter

Căn cứ áp dụng theo từng pháp nhân.

Applicable basis for each entity.

02

G20/OECD Principles of Corporate Governance 2023

OECD, 11 September 2023

Vai trò quản trị, quyền cổ đông và minh bạch.

Governance roles, shareholder rights and transparency.

03

IFC Corporate Governance Methodology

International Finance Corporation

Cách tiếp cận đánh giá và hoàn thiện quản trị.

An approach to governance assessment and improvement.

Nguồn được đối chiếu ngày 30/10/2026 / Sources checked 30 October 2026

Kết nối với AGRIGOODS

Connect with AGRIGOODS

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AGRIGOODS VIỆT NAM CAPITAL

AGRIGOODS VIETNAM CAPITAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

325/3 Quang Trung, Phường Gò Vấp,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

325/3 Quang Trung, Go Vap Ward,
Ho Chi Minh City, Viet Nam

+84 938 577 888

info@agrigoodscapital.com

www.agrigoodscapital.com



Hồ sơ năng lực và Tổng quan Quản trị Công khai được sử dụng bổ trợ cho nhau.

The Company Profile and Public Governance Overview are complementary publications.